

**ĐỀ ÁN**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN**  
**về xây dựng và phát triển đô thị huyện Tân Yên**  
**giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2035**

**Phần thứ nhất**  
**CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

**1. Căn cứ pháp lý**

Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17/6/2009 của Quốc hội khóa XII;

Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 của Quốc hội khóa XIII; Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Luật Tổ chức Chính quyền địa phương (Luật số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015 của Quốc hội khóa XIII);

Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội về việc phân loại đô thị;

Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 14/8/2017 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Chương trình phát triển đô thị toàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030;

Quyết định số 521/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Cao Thượng mở rộng và vùng phụ cận, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2035, tỷ lệ 1/5.000;

Quyết định số 479/QĐ-UBND ngày 28/12/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Quy hoạch chung thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030, tỷ lệ 1:5.000;

Quyết định số 178/QĐ-UBND ngày 06/5/2015 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chung thị trấn Bì, huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2030 (tỷ lệ 1/5000);

Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 27/3/2020 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050 (tỷ lệ 1/5000);

Nghị quyết số 01/NQ-HU ngày 07/8/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XXII về Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tân Yên lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025;

Quyết định số 241/QĐ-TTg, ngày 24/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030; Văn bản số 851/SXD-PTĐT&HTKT ngày 15/4/2021 của Sở Xây dựng về việc thực hiện Quyết định phê duyệt Kế hoạch phân loại đô thị toàn quốc giai đoạn 2021-2030;

Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030.

## **2. Sự cần thiết xây dựng đề án**

Trong những năm qua, Huyện ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, phát triển đô thị phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 của huyện. Hoàn thành việc sáp nhập xã Cao Thượng vào thị trấn Cao Thượng và xã Nhã Nam vào thị trấn Nhã Nam. Đã đầu tư một số khu đô thị mới, chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp các công trình đô thị, góp phần mở rộng không gian đô thị, diện mạo, cảnh quan đô thị trên địa bàn huyện đã có sự thay đổi đáng kể, chất lượng dịch vụ được nâng lên; dân cư đô thị tăng nhanh. Các đô thị thể hiện vai trò là đầu tàu kinh tế - xã hội, góp phần tạo động lực tích cực cho sự tăng trưởng và phát triển của huyện.

Tuy nhiên, phát triển đô thị của huyện vẫn còn hạn chế như: Số lượng đô thị ít, quy mô nhỏ, tỷ lệ dân số đô thị thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh; hạ tầng giao thông hạn chế, không có tính kết nối đối ngoại; công nghiệp, thương mại, dịch vụ chưa phát triển; công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị, quy hoạch sử dụng đất còn hạn chế, thiếu tầm nhìn, thiếu đồng bộ; công tác quản lý xây dựng đô thị còn yếu; đầu tư xây dựng khu đô thị mới chậm, quy hoạch một số khu dân cư còn nhỏ lẻ; các vấn đề về xử lý rác thải, thu nước mặt, thoát nước thải chưa có giải pháp xử lý triệt để... đã ảnh hưởng đến quá trình xây dựng và phát triển đô thị.

Trong thời gian tới, hệ thống giao thông của huyện được đầu tư đồng bộ, kết nối với các trung tâm kinh tế lớn trong khu vực, sẽ thu hút được nhiều nhà đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp, thu hút đầu tư phát triển khu dân cư đô thị và thu hút nguồn nhân lực đến làm việc, lao động và sinh sống, đây là điều kiện thuận lợi để phát triển thương mại, dịch vụ và đô thị trên địa bàn. Để thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ về phát triển đô thị là “Quan tâm thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi phát triển công nghiệp, thương mại - dịch vụ; đẩy nhanh xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng, phát triển đô thị”, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Tân Yên lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025; Ban Chấp hành Đảng bộ huyện ban hành Đề án “Xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến 2035” để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mục tiêu phát triển đô thị trên địa bàn với những nội dung cụ thể như sau:

## Phần thứ hai

# THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

## I. THỰC TRẠNG PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ

### 1. Số lượng, quy mô đô thị

Đến năm 2020, huyện Tân Yên có 22 đơn vị hành chính, trong đó có 02 thị trấn<sup>1</sup>. Diện tích đất đô thị 1.503,26ha, chiếm 7,21% tổng diện tích tự nhiên toàn huyện (thị trấn Cao Thượng 943,99ha, thị trấn Nhã Nam 559,27ha); dân số đô thị đến năm 2020 có 21.266 người, chiếm 12,4% dân số toàn huyện (thị trấn Cao Thượng 13.541 người, thị trấn Nhã Nam 8.192 người).

Ngoài 02 đô thị hiện hữu, trên địa bàn huyện có 04 xã có vị trí địa lý thuận lợi, có lợi thế về giao thông kết nối đối ngoại; có quy hoạch các khu, cụm công nghiệp, đây là dư địa, tiềm năng trong phát triển kinh tế - xã hội, trung tâm các xã đang trong quá trình đô thị hóa gồm: Xã Việt Lập có diện tích 1.445,02ha, dân số 10.085 người; xã Ngọc Thiện có diện tích 1.392,79ha, dân số 13.720 người; xã Phúc Sơn có diện tích 575,6ha, dân số 5.624 người; xã Ngọc Vân có diện tích 1.080,11ha, dân số 8.990 người. Đây là tiền đề, cơ hội để phát triển đô thị của huyện trong thời gian tới.

### 2. Hạ tầng kỹ thuật đô thị

Trong những năm qua, huyện đã đầu tư làm mới và cải tạo nâng cấp một số tuyến đường như: Quốc lộ 17, tỉnh lộ 295, đường Cao Xá - Lam Cốt và các tuyến đường huyện, đường liên xã, đường nội thị; đã thu hút được một số doanh nghiệp đầu tư vào cụm công nghiệp Đồng Đình và các cụm, điểm công nghiệp tại các xã, thị trấn, góp phần thu hút nhân lực, phát triển thương mại, dịch vụ và đô thị. Thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam và 04 xã đang quy hoạch phát triển thành thị trấn là Ngọc Thiện, Việt Lập, Phúc Sơn, Ngọc Vân đã tập trung đầu tư xây dựng các công trình công cộng, thương mại dịch vụ, văn hóa, thể thao, trường học. Hình thành một số khu đô thị mới tại các thị trấn và các khu dân cư mới tại các xã; một số công trình văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục, trung tâm thương mại được đầu tư xây dựng mới; quan tâm chỉnh trang, cải tạo, nâng cấp các công trình đô thị như lát vỉa hè, lắp đặt hệ thống đèn chiếu sáng, các công trình văn hóa, thể thao... góp phần mở rộng không gian đô thị trên địa bàn; thương mại, dịch vụ có bước phát triển, chất lượng được nâng lên; dân cư đô thị tăng nhanh. Các đô thị thể hiện vai trò là đầu tàu cho sự tăng trưởng và phát triển của huyện trong những năm qua.

### 3. Quản lý đô thị

Đã quan tâm lập quy hoạch chung xây dựng đô thị và quy hoạch chi tiết xây dựng 1/500 một số khu dân cư đô thị thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam; xây

<sup>1</sup> Thị trấn Cao Thượng và thị trấn Nhã Nam.

dựng quy hoạch chung thị trấn Việt Lập, thị trấn Ngọc Thiện hình thành đô thị trước năm 2030; đưa vào Quy hoạch xây dựng vùng huyện thị trấn Ngọc Vân, thị trấn Phúc Sơn hình thành trước năm 2035. Đã ban hành quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị. Thực hiện quản lý theo quy hoạch, kiến trúc đô thị. Các dự án đầu tư xây dựng đô thị trên địa bàn bảo đảm chất lượng, an toàn trong xây dựng, phòng, chống cháy, nổ và bảo vệ môi trường và phát huy hiệu quả.

Quan tâm kiện toàn tổ chức, nhân sự, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cơ quan chuyên môn, cán bộ làm công tác quản lý đô thị. Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn của huyện và UBND cấp xã tăng cường hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch, giấy phép, chất lượng xây dựng các công trình đô thị.

## **II. HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Hạn chế, khuyết điểm**

Hệ thống đô thị huyện chưa phát triển, tỷ lệ đô thị hóa chậm, số lượng đô thị ít, quy mô đô thị nhỏ, thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh cả về diện tích và dân số, cả 02 đô thị hiện hữu còn một số tiêu chí chưa đạt tiêu chí đô thị loại V.

Công tác xây dựng các quy hoạch phát triển giao thông kết nối, giao thông đối ngoại, quy hoạch phát triển công nghiệp chậm. Quy hoạch chung phát triển đô thị, quy hoạch chi tiết xây dựng một số khu đô thị còn hạn chế, thiếu đồng bộ, nhỏ lẻ phân tán, thiếu tầm nhìn dài hạn, phải điều chỉnh bổ sung.

Hệ thống giao thông trên địa bàn huyện chưa có tính kết nối vùng, giao thông đô thị một số tuyến đường xuống cấp, mặt đường nhỏ, hẹp; công nghiệp của huyện quy mô nhỏ, chưa phát triển, chưa thu hút được các nhà đầu tư lớn vào địa bàn, công nghiệp chưa là động lực cho phát triển thương mại, dịch vụ và phát triển đô thị.

Chậm hình thành các khu đô thị, khu dân cư mới đầu tư đồng bộ, hiện đại; hệ thống thương mại, dịch vụ tại đô thị chưa phát triển, quy mô nhỏ, giá trị thấp, tính cạnh tranh không cao; hạ tầng cấp, thoát nước chưa được đầu tư đồng bộ. Công tác vệ sinh môi trường đô thị còn nhiều hạn chế, công trình xử lý rác thải sinh hoạt chưa được đầu tư đồng bộ; tình trạng vứt rác bừa bãi trên các tuyến đường, trên các tuyến kênh, mương gây ô nhiễm môi trường còn diễn ra.

Công tác quản lý Nhà nước về xây dựng, quản lý về đô thị còn hạn chế như: Tình trạng các công trình xây dựng trong khu đô thị, khu dân cư vi phạm trật tự xây dựng còn xảy ra (xây dựng không phép, xây dựng sai giấy phép nhưng chưa được ngăn chặn, kiểm tra, xử lý kịp thời); tình trạng người dân lấn chiếm vỉa hè làm nơi kinh doanh, hệ thống biển quảng cáo không đúng quy định, gây mất mỹ quan đô thị nhưng chưa có giải pháp xử lý triệt để.

## 2. Nguyên nhân

Nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền về xây dựng và phát triển đô thị chưa đầy đủ, có mặt còn hạn chế; chưa ưu tiên và tập trung trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển đô thị; chưa xây dựng được chương trình, đề án, kế hoạch phát triển đô thị dài hạn làm căn cứ thực hiện.

Chưa thu hút được các nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng giao thông đối ngoại, xây dựng các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn nên chưa tạo động lực cho phát triển thương mại và phát triển đô thị.

Nguồn lực cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng kỹ thuật còn hạn chế, nhất là lĩnh vực giao thông, cấp nước, thoát nước, xử lý rác thải, nước thải, hạ tầng viễn thông... Việc huy động các nguồn lực khác đầu tư phát triển đô thị gặp nhiều khó khăn. Công tác giải phóng mặt bằng, tái định cư, một số dự án gặp khó khăn chưa đáp ứng được tiến độ.

Công tác quản lý Nhà nước về trật tự xây dựng, môi trường chưa theo kịp xu thế, tốc độ phát triển đô thị. Công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quản lý đô thị chưa kịp thời, chưa kiên quyết. Việc phối hợp giữa các cơ quan trong quản lý xây dựng, quản lý đô thị chưa tốt.

Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý đô thị còn thiếu, yếu, năng lực còn hạn chế; trình độ, ý thức trách nhiệm của một số cán bộ, công chức chưa cao; chưa có cán bộ am hiểu và chuyên môn sâu về quản lý đô thị và kiến trúc đô thị.

### Phần thứ ba

## MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN ĐÔ THỊ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN

### I. MỤC TIÊU

#### 1. Mục tiêu chung

Xây dựng, phát triển hệ thống đô thị của huyện đồng bộ, hiện đại theo hướng phát triển đô thị văn minh, đô thị thông minh; là đầu tàu phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của huyện; phấn đấu đến năm 2035 các đô thị trên địa bàn đạt tiêu chí đô thị loại V. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy mạnh thu hút đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo, xác định rõ đây là động lực, tiền đề phát triển đô thị của huyện.

#### 2. Mục tiêu cụ thể: Phấn đấu đến năm 2035 huyện có 06 đô thị cụ thể:

- Đến năm 2025, thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam đạt tiêu chí đô thị loại V; tỷ lệ dân số đô thị toàn huyện đạt 14-15%.

- Đến năm 2030, thành lập thêm 02 thị trấn (Ngọc Thiện, Việt Lập); tỷ lệ dân số đô thị toàn huyện đạt 30-32%.

- Đến năm 2035, thành lập thêm 02 thị trấn (Ngọc Vân, Phúc Sơn); tỷ lệ dân số đô thị toàn huyện đạt 40-42%.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với việc xây dựng và phát triển đô thị**

Các cấp ủy đảng tăng cường quán triệt, tuyên truyền thực hiện Kết luận số 103-KL/TU ngày 09/6/2021 về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 138-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh phát triển đô thị trên địa bàn tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030. Các cấp ủy, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tuyên truyền, tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, hành động của cán bộ, đảng viên, nhân dân về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của phát triển đô thị đối với phát triển kinh tế - xã hội của huyện và nâng cao đời sống của nhân dân; tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân tham gia phối hợp, chia sẻ trách nhiệm với Nhà nước để đẩy mạnh phát triển đô thị; triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Tân Yên lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025 về thu hút đầu tư, xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật, hạ tầng, phát triển đô thị, tạo môi trường thuận lợi phát triển giao thông, công nghiệp, thương mại - dịch vụ; tập trung cao sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, toàn diện của cấp ủy, chính quyền các cấp và cả hệ thống chính trị trong công tác quy hoạch, xây dựng, phát triển đô thị; chỉ đạo, chấn chỉnh chấm dứt tình trạng lập quy hoạch và đầu tư các khu đô thị manh mún, không có đầu nối hạ tầng kỹ thuật. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng, tạo điều kiện cho các dự án đầu tư được triển khai kịp thời. Tuyên truyền chủ trương, định hướng phát triển đô thị của huyện đến năm 2035 tới các cấp, các ngành, các tổ chức, từng cán bộ, đảng viên về vai trò, tầm quan trọng của phát triển đô thị là động lực, là đầu tàu trong phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

Ủy ban mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên tham gia thực hiện Đề án, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Phát huy tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội trong xây dựng, phát triển đô thị. Nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh".

### **2. Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch**

Các quy hoạch đô thị phải đảm bảo đồng bộ, hiện đại, có tầm nhìn dài hạn; bố trí các công trình cảnh quan, kiến trúc để tạo điểm nhấn đô thị; quy hoạch đầy đủ các công trình công cộng, phúc lợi xã hội. Nâng cao chất lượng công tác tổ chức, lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch và quản lý quy hoạch đô thị, bảo đảm tính khả thi và đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng, đô thị và các quy hoạch ngành.

Bảo đảm quy hoạch đi trước một bước, làm cơ sở, định hướng cho công tác quản lý đất đai, đầu tư, xây dựng, phát triển đô thị theo quy hoạch. Ứng dụng khoa học và công nghệ trong công tác quy hoạch, thông tin quy hoạch và quản lý quy hoạch.

Tập trung triển khai hoàn thiện phương án phát triển huyện, tích hợp vào quy hoạch tỉnh, quy hoạch đô thị thời kỳ 2021-2030, quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030; điều chỉnh quy hoạch xây dựng vùng huyện; điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Nhã Nam, thị trấn Ngọc Thiệu, thị trấn Việt Lập; điều chỉnh cục bộ quy hoạch thị trấn Cao Thượng; lập hồ sơ điều chỉnh, hồ sơ đề xuất khu vực phát triển đô thị thị trấn Cao Thượng, Nhã Nam, Việt Lập, Ngọc Thiệu; triển khai xây dựng quy hoạch chung thị trấn Ngọc Vân, thị trấn Phúc Sơn; nâng cao chất lượng công tác lập quy hoạch chi tiết các khu đô thị, khu dân cư đảm bảo các tiêu chuẩn, quy định của Bộ Xây dựng, của tỉnh, quy hoạch chi tiết phải hiện đại, có tính kết nối đồng bộ, tiện ích và hướng đến xây dựng đô thị thông minh.

Tăng cường hiệu lực quản lý Nhà nước, giám sát chặt chẽ công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; thực hiện công khai quy hoạch theo quy định. Tổ chức thực hiện quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng đô thị đã được phê duyệt, xác định rõ trọng tâm, trọng điểm phát triển, định hướng phát triển các lĩnh vực ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình, dự án hạ tầng đảm bảo lộ trình phát triển đô thị.

Bố trí, huy động các nguồn vốn cho công tác quy hoạch đô thị, nâng cao tỷ lệ phủ kín quy hoạch chi tiết; thực hiện tiếp nhận tài trợ kinh phí lập quy hoạch phải đảm bảo các tiêu chí theo quy định. Nâng cao hiệu quả quản lý và triển khai thực hiện quy hoạch đô thị.

### **3. Tập trung nguồn lực, thu hút đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật**

Tập trung huy động mọi nguồn lực đẩy mạnh phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đưa các đô thị trở thành trung tâm, đầu tàu tăng trưởng của khu vực và vùng lân cận. Các đô thị phải được đầu tư bài bản, đồng bộ, theo quy hoạch, chương trình, kế hoạch, lộ trình cụ thể. Các đô thị hiện hữu (thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam), các xã dự kiến hình thành đô thị mới trong tương lai (Việt Lập, Ngọc Thiệu, Ngọc Vân, Phúc Sơn) phải được đầu tư hệ thống hạ tầng khung đô thị đồng bộ. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực, tranh thủ tối đa nguồn vốn và sự hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để xây dựng cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng kỹ thuật với phương châm ưu tiên phát triển giao thông đi trước, thu hút đầu tư phát triển công nghiệp nhằm thúc đẩy phát triển đô thị.

Đối với giao thông quan tâm thu hút đầu tư xây dựng mới, nâng cấp, mở rộng các tuyến giao thông đối ngoại như: Mở mới đường 294B tuyến kết nối Quốc lộ 37 - đường tỉnh 294 - Quốc lộ 17 - Võ Nhai (Thái Nguyên); đường 398B tuyến kết nối Quốc lộ 37 - Quốc lộ 17- đường tỉnh 292 đoạn Việt Yên - Tân Yên - Lạng Giang, đường vành đai V, nâng cấp mở rộng đường tỉnh 294, 295, 297, 298 kéo

dài...; mở mới một số tuyến kết nối đạt tiêu chuẩn đường cấp III đồng bằng như: Tuyến vành đai Hợp Đức - Cao Thượng - Việt Lập - Cao Xá - Liên Sơn dài 7,8km; tuyến từ đường tỉnh 295 đi Đầm Lác (Việt Ngọc) tới đường tỉnh 297 đi Thái Nguyên, tuyến nhánh từ Việt Ngọc đi đường tỉnh 298 tại ngã ba Đình Nèo dài 12km; đường từ đường tỉnh 295 tại xã Ngọc Châu đi xã An Dương nối vào đường liên xã Liên Sơn - Phúc Sơn dài 6,5km; đường từ khu dân cư Văn Miếu (Việt Lập) đi đường Quế Nham đi Cao Thượng (đường tránh thị trấn Việt Lập) dài 5,7km; đường từ Quế Nham đi thị trấn Cao Thượng, tuyến nhánh từ sau UBND xã Quế Nham đi Quốc lộ 17 dài 11km; đường kết nối từ đường tỉnh 294B (cụm công nghiệp Ngọc Châu) sang đường tỉnh 398B (cụm công nghiệp Ngọc Lý) dài 6,6km; tuyến từ đường tỉnh 294 đến đường tỉnh 297 tại khu công nghiệp Tiên Sơn, Phúc Sơn - Quang Tiến - An Dương - Liên Sơn - Tân Trung tổng chiều dài 15km; tuyến đường kết nối từ đường tỉnh 294 qua ngã ba Phúc Đình - đường tỉnh 295 - đường tỉnh 398B dài 11km; đường từ khu công nghiệp Ngọc Vân qua đường tỉnh 292B kết nối đường vành đai huyện Hiệp Hòa (đoạn Tân Yên) dài 3km.

Đối với công nghiệp tập trung thu hút các nhà đầu tư có tiềm lực mạnh lập quy hoạch chi tiết, xây dựng hạ tầng các khu, cụm công nghiệp. Đẩy nhanh xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp Đồng Đình; cụm công nghiệp Lãng Cao, cụm công nghiệp Kim Tràng, cụm công nghiệp Ngọc Vân; từng bước thu hút đầu tư khu công nghiệp Ngọc Thiện, khu công nghiệp Tiên Sơn - Phúc Sơn, cụm công nghiệp Đồng Điều. Phấn đấu đến năm 2035 toàn bộ 05 khu, 08 cụm công nghiệp có nhà đầu tư xây dựng hạ tầng phát triển công nghiệp.

Tập trung xây dựng hạ tầng các khu đô thị, khu dân cư đồng bộ, hiện đại, bố trí các công trình văn hóa, điểm đỗ xe, công trình thu gom xử lý nước thải sinh hoạt và xử lý chất thải đạt tiêu chuẩn môi trường... đảm bảo cuộc sống tốt nhất cho người dân. Giai đoạn 2021-2025 tập trung xây dựng các khu đô thị, khu dân cư theo quy hoạch chi tiết như: Khu OM7, Đồng Chủ - Đồng Cầu, phía Đông, phía Tây, phía Nam thị trấn Cao Thượng; khu Chuôm Nho, khu Đông Nam thị trấn Nhã Nam...; xây dựng mới các khu dân cư tập trung tại các xã Ngọc Thiện, Việt Lập, Ngọc Vân, Phúc Sơn theo quy hoạch được duyệt. Ưu tiên bố trí vốn ngân sách đầu tư các trụ sở cơ quan hành chính, công trình văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục, cấp thoát nước, xử lý ô nhiễm môi trường... như Trung tâm hành chính công, Trung tâm Hội nghị huyện, Trung tâm văn hóa thể thao huyện, các công trình xử lý nước thải, rác thải tại các đô thị...

#### **4. Nâng cao chất lượng công tác quản lý Nhà nước về xây dựng, đảm bảo vệ sinh môi trường**

Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về quy hoạch và phát triển đô thị. Thực hiện nghiêm việc cấp phép xây dựng theo thiết kế đô thị và quy định quản lý theo đồ án quy hoạch. Chỉ đạo xác định rõ



nhiệm vụ và giao trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị trong thực hiện Đề án xây dựng và phát triển đô thị. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, đảm bảo thời gian giải quyết từ khâu quy hoạch, chuẩn bị đầu tư dự án, thiết kế đến thẩm định, phê duyệt và giải phóng mặt bằng theo quy định; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và kiểm tra chất lượng các công trình, dự án trên địa bàn huyện. Hằng năm, UBND huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra chất lượng công trình, dự án, kiểm tra chủ đầu tư từ công tác chuẩn bị đầu tư, tổ chức thi công và nghiệm thu công trình.

Tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng tại các thị trấn hiện hữu và các công trình xây dựng tại các xã trong quy hoạch phát triển đô thị. Kiên quyết xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm về quy hoạch đô thị, trật tự xây dựng, bảo vệ môi trường.

Củng cố hoạt động và thành lập mới hợp tác xã, tổ, đội làm công tác vệ sinh môi trường theo hướng chuyên nghiệp, đảm bảo thu đủ phí vệ sinh môi trường. Quan tâm đầu tư xây dựng công trình xử lý rác tập trung tại thị trấn theo công nghệ hiện đại. Đảm bảo toàn bộ rác thải tại đô thị được xử lý triệt để, góp phần tạo đô thị sáng xanh, sạch, đẹp.

### **5. Kiện toàn bộ máy, nâng cao chất lượng công tác cán bộ làm công tác quản lý đô thị**

Quan tâm kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao trách nhiệm, năng lực hiệu quả công việc của cán bộ công chức, viên chức thực hiện nhiệm vụ quản lý quy hoạch, đầu tư, xây dựng các dự án phát triển đô thị, hạ tầng kỹ thuật đô thị, quản lý trật tự xây dựng tại các cơ quan, đơn vị và các xã, thị trấn. Xác định rõ người, rõ việc, rõ quy trình tiến độ, rõ trách nhiệm của từng tập thể, cá nhân người đứng đầu trong giải quyết công việc.

Tổ chức đào tạo nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng thực hiện nhiệm vụ quản lý, chỉnh trang phát triển đô thị trên địa bàn.

Các cơ quan chuyên môn, UBND các xã, thị trấn làm tốt chức năng tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện về xây dựng, phát triển đô thị. Quản lý chặt chẽ quy hoạch xây dựng, quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc; tăng cường công tác quản lý chất lượng, trật tự xây dựng đô thị.

## **Phần thứ tư TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. UBND huyện xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn căn cứ nội dung Đề án xác định các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể ở đơn vị mình triển khai thực hiện tốt các nội dung của Đề án; đẩy mạnh công tác thu hút, lựa chọn các nhà đầu tư có năng lực, kinh nghiệm đầu tư vào các khu dân cư đô thị, khu dân cư nông thôn, khu cụm công nghiệp.**

2. Đảng ủy các xã, thị trấn thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt nội dung Đề án đến cán bộ, đảng viên. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm lãnh đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án. Riêng 06 đơn vị (thị trấn Cao Thượng, thị trấn Nhã Nam, Việt Lập, Ngọc Thiện, Ngọc Vân, Phúc Sơn) xây dựng Nghị quyết chuyên đề về xây dựng, phát triển đô thị để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị mình.

3. Căn cứ nội dung Đề án, Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện, đồng thời giám sát việc thực hiện Đề án.

4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy chủ trì, phối hợp với cơ quan truyền thông làm tốt công tác phổ biến, quán triệt tuyên truyền thực hiện Đề án, thường xuyên thông tin kết quả triển khai thực hiện Đề án trên bản tin Huyện ủy, Công thông tin điện tử huyện và hệ thống truyền thanh từ huyện đến cơ sở.

5. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai thực hiện Đề án.

6. Văn phòng Huyện ủy theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Đề án này; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy sơ kết việc thực hiện Đề án vào năm 2024 và 2029; tổng kết vào năm 2035.

Đề án này được phổ biến đến chi bộ./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Huyện ủy, HĐND, UBND huyện,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Huyện ủy, UBND huyện,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY**  
**BÍ THƯ**



**Đinh Đức Cảnh**